

Xylanh nhỏ gọn AEVUZ-25-25-P-A

Số bộ phận: 157225



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Hành trình	25 mm
Ø pít tổng	25 mm
Đệm	Các vòng / tấm đệm đàn hồi ở cả hai đầu
Vị trí lắp đặt	bất kì
Nguyên tắc vận hành	tác động đơn lẻ kéo
Đầu thanh piston	Ren trong
Cấu trúc xây dựng	Pít tổng Cần piston
Phát hiện vị trí	cho các công tắc gần
Các biến thể	thanh pít-tông một mặt
Áp suất vận hành	0.1 MPA...1 MPA 1 bar...10 bar 14.5 psi...145 psi
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-20 °C...80 °C
Năng lượng va chạm ở các vị trí cuối	0.1 J
Lực theo lý thuyết tại 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), luống	221 N
Khối lượng di chuyển ở hành trình 0 mm	26 g
Khối lượng di chuyển bổ sung trên mỗi hành trình 10 mm	6 g
Trọng lượng cơ bản ở hành trình 0 mm	180 g
Trọng lượng bổ sung cho mỗi hành trình 10 mm	28 g
Kiểu gắn	với lỗ xuyên với phụ kiện tùy ý:
Cổng nối khí nén	M5
Vít cố vật liệu	Thép mạ kẽm
Vật liệu phủ	Hợp kim nhôm rèn
Con dấu động vật liệu	NBR TPE-U (PU)

Đặc tính	Giá trị
Vật liệu thanh piston	thép không gỉ hợp kim cao
Vật liệu vỏ xy lanh	Hợp kim nhôm rèn